

Bản án số: 52 /2024/HS-ST
Ngày 03/12/2024

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Minh Hải**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Huy Diệu**, ông **Nguyễn Tất Trọng**.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông **Nguyễn Tiến Linh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Ông **Nguyễn Quang Đại** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54 /2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2024 đối với bị

Nguyễn Văn D, sinh năm 1982; tại: Huyện V; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn K, xã H, huyện V, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, và bà Phạm Thị N; vợ: Nguyễn Thị L; có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 31/STHS ngày 12/02/2004 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, xử phạt 06 năm tù về tội Cướp tài sản. Đặc xá ngày 29/8/2006(Đã được xóa án tích). Bị cáo hiện thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 22 ngày 20/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Nguyễn Văn K (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nguyễn Thị L1 sinh năm 1991, ông Hà Văn T, sinh năm 1963, bà Trần Thị T1, sinh năm 1962, cháu Hà Việt A, sinh ngày 06/8/2008, cháu Ha Duy K1 sinh ngày 15/6/2013. Đều có địa chỉ: Thôn A xã N huyện N, tỉnh Hải Dương. Người đại diện hợp pháp cho cho A và cháu K1 và được ông T, bà T1 ủy quyền chị Nguyễn Thị L1 sinh năm 1991. địa chỉ: Thôn A xã N , huyện N, tỉnh Hải Dương.(Vắng mặt).

Người làm chứng: Ông Đàm Nhân D1, anh Đỗ Văn M.(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn D có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định, không sử dụng chất kích thích. Khoảng 09 giờ 10 phút, ngày 05/12/2022 Nguyễn Văn D điều khiển xe ô tô tải biển số 18C-075.16 trên xe ô tô có anh Đỗ Văn M, sinh năm 1989 ở cùng thôn (M ngồi ghế phụ) từ xã K - huyện N - tỉnh Hải Dương đi trên đường T hướng về Quốc lộ C để về huyện V - thành phố Hải Phòng. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày D điều khiển xe ô tô đi đến ngã tư cầu M thuộc địa phận xã Đ - huyện N - tỉnh Hải Dương, mặt đường trải bê tông nhựa rộng 1450 cm; có vạch 2.1 chia các làn xe cùng chiều; có gờ giảm tốc độ; có cảnh báo nguy hiểm, loại biển báo W.224 (đường người đi bộ cắt ngang) và loại biển báo W.208 (giao nhau với phần đường ưu tiên) Diễn đạt phanh, giảm tốc độ đi vào ngã tư để điều khiển xe ô tô thẳng qua ngã tư. Khi đầu xe ô tô của D đã đi qua ngã tư sang phần đường theo hướng đi của anh K, phần đuôi xe vẫn ở phần đường bên phải theo hướng đi của anh K thì nghe thấy tiếng va chạm lớn ở phần bên trái xe ô tô (Dấu vết 1: Giá bảo vệ bình nhiên liệu bị đẩy cong từ trái qua phải tạo hình chữ V trên bề mặt có trà sát, dính chất màu đen, bong lớp sơn, thanh bảo vệ phía trên bung rời khỏi vị trí gá; diện vết trà sát 10 x 04 cm. Dấu vết 2: Mặt ngoài bình nhiên liệu bị đẩy từ trái qua phải, móp méo so với vị trí thường, diện 50 x 35 cm) đã va chạm với xe mô tô biển số 34N5-9654 do anh Hà Văn K2, sinh năm 1987 ở thôn A - xã N - huyện N - tỉnh Hải Dương điều khiển đi một mình hướng cầu R về thị trấn N. Sau khi va chạm xe mô tô của anh K2 điều khiển đã đổ xuống đường tạo thành các vết trà sát Vị trí 1: Vết trà sát hình cánh cung hướng Tỉnh lộ 396 đi Q dài 180 cm, rộng 02 cm đầu vết cách đường đóng mở cửa 785 cm, cuối vết cách mở cửa phải 810 cm, đầu vết cách cột Km 3 đường DDH là 3500cm hướng cầu R. Vị trí 2: Vết trà sát mặt đường diện 40 x 0,2 cm, hướng Tỉnh lộ 396 đi Q đầu vết cách cuối (1) 70cm, cách đường đóng mở cửa bên phải 825 cm, cuối vết cách mép đường đóng mở cửa bên phải 885 cm. Vị trí 3: Vết trà sát đứt đoạn dài 120 x 2cm, đầu vết cách cuối (2) 20 cm, đầu vết cách đường đóng mở cửa bên phải 860 cm, cuối vết cách mép đường đóng mở cửa bên phải 835 cm. Vị trí 4: Vết trà sát dài 80 x 2 cm, hướng Tỉnh lộ 396 đi Q đầu vết cách cuối (2) 20 cm, đầu vết cách đường đóng mở cửa bên phải 865 cm, cuối vết cách mép đường đóng mở cửa bên phải 890 cm. Vị trí 5: Vết đục mặt đường diện 01 x 0,8 cm, tâm vết cách trục bánh trước xe mô tô biển số 34N5 - 9654 tâm vết cách đường đóng mở cửa 925 cm. Vị trí 6: là vị trí xe mô tô biển số 34N5 - 9654 nằm đổ nghiêng phải, đầu xe quay hướng Tỉnh lộ 396 đuôi xe hướng Q. T2 trục bánh sau cách đường đóng mở cửa bên phải 880 cm, T2 trục bánh trước cách cuối vết 4 là 50 cm. Xe mô tô của anh K2 bị vỡ 02 gương chiếu hậu; Đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu; Mặt ngoài lớp bánh trước bên phải có vết trà sát diện 25 x 05 cm, hướng trước sau, trên bề mặt có

dính chất màu đỏ; Đầu gá đỡ chân lái bên phải bị rách cao su, làm lộ kim loại, đầu có vết trà sát dính bột màu trắng diện 01 x 01 cm (Dấu vết số 1, 2, 7, 11). Hậu quả: anh Hà Văn K2 bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa tỉnh H, đến 17 giờ 30 phút cùng ngày anh K2 tử vong tại nhà.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 393/GĐPY ngày 10/12/2022 của Phòng K3 - Công an tỉnh H, kết luận: Nguyên nhân chết của anh Hà Văn K2: Chấn thương cột sống cổ.

Kết luận giám định số 8523/KL-KTHS ngày 13/12/2022 của V- Bộ C, kết luận: Trong mẫu máu thu của tử thi Hà Văn K2 gửi giám định không tìm thấy ethanol.

Kết luận giám định số 8507/KL-KTHS ngày 13/12/2022 của V- Bộ C, kết luận: Trong mẫu máu thu của tử thi Hà Văn K2 gửi giám định không tìm thấy chất ma túy và các chất chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu máu gửi giám định.

Về Vật chứng: Cơ quan CSĐT - Công an huyện N đã thu giữ Nguyễn Văn D xe ô tô tải biển số 18C-075.16 cùng giấy tờ; xe mô tô biển số 34N5-9654.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 12/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa: Bị cáo không tranh luận gì với đại diện viện kiểm sát, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại hay có ý kiến gì khác. Xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. **Về hình phạt:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1, 2 điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo D từ 12 -15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24- 30 tháng, tính từ ngày tuyên án. **Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng. **Xử lý vật chứng:** Không. **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo D phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Cơ quan Điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phương tiện, bản kết luận giám định pháp y, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 05/12/2022, tại ngã tư thuộc địa phận xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn D điều khiển xe ô tô biển số 18C-075.16 theo hướng xã H đi Quốc lộ C không chấp hành biển báo giao thông, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn và không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên từ hướng bên trái đi tới nên xe ô tô do D điều khiển đã va chạm với xe mô tô biển số 34N5-9654 do Hà Văn K2, điều khiển hướng Cầu R đi thị trấn N. Hậu quả: anh Hà Văn K2 bị tử vong.

[3]. Về nguyên nhân, điều kiện dẫn đến việc phạm tội: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ việc bị cáo điều khiển phương tiện xe cơ giới không tuân thủ và chấp hành các quy định của luật giao thông đường bộ là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Trên cơ sở hành vi bị cáo đã thực hiện, đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ trưởng Bộ G quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8, khoản 2 Điều 24 Luật giao thông đường bộ. Xâm phạm đến trật tự quản lý giao thông đường bộ là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây hậu quả làm 01 người chết. Vì vậy cần có mức hình phạt tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án hình sự sơ thẩm số 31/STHS ngày 12/02/2004 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, xử phạt 06 năm tù về tội Cướp tài sản, nhưng đã được xóa án tích, xác định là nhân thân do đó bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo D chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo và gia đình đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường về phần dân sự cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại làm đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị hại có một phần lỗi nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s,b khoản 1,2 Điều 51 BLHS.

[6]. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị hại có một phần lỗi do anh K2 điều khiển xe mô tô đi với tốc độ cao, không có giấy phép lái xe theo quy định, khi đi đến nơi giao nhau với đường không ưu tiên không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại an toàn khi đi qua nơi giao nhau, vi phạm tại khoản 9, khoản 23 Điều 8 khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ và quy định tại khoản 1,3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019. Căn cứ các tình tiết giảm nhẹ TNHS, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xét không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng khoản 1,2,5 Điều 65 BLHS; giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương quản lý, theo dõi, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, giúp bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt cho gia đình, xã hội và đảm bảo công tác phòng chống tội phạm.

[7]. Đại diện VKSND huyện Ninh Giang đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[9]. Về vật chứng: Ngày 12/12/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện N: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn D xe ô tô tải biển số 18C-075.16 cùng giấy tờ. Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Đào Văn T3, ở thôn P - N - N - Hải Dương xe mô tô biển số 34N5-9654 và 02 ống nghiệm chứa máu của anh Hà Văn K2 đã sử dụng hết khi giám định. Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 310179013959, do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 08/4/2022 mang tên Nguyễn Văn D đang quản lý trong hồ sơ vụ án, cần tuyên trả cho bị cáo D.

[10]. Về trách nhiệm dân sự: Ngày 12/12/2022, Nguyễn Văn D tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Hà Văn K2 tổng số tiền là 150.000.000 đồng. Người đại

diện hợp pháp của người bị hại đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào khác và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn D. Đối với những hư hỏng của xe mô tô biển số 34N5-9654 ông Đào Văn T3 không có yêu cầu đề nghị gì, tự sửa chữa nên không phải đặt ra giải quyết.

[11]. **Về án phí:** Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1, Điều 260, điểm s,b khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1,2,5 Điều 65 BLHS. Áp dụng các Điều 331, 333, điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Áp dụng khoản 2 Điều 136, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo D cho UBND xã H, quản lý giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo D có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo D. Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo D cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 22 ngày 20/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang đối với Nguyễn Văn D.

Trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 310179013959, do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 08/4/2022 mang tên Nguyễn Văn D.

Về án phí; Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- VKSND huyện Ninh Giang;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện N;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp bị hại.
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Công an huyện V
- Lưu hồ sơ vụ án.

Vũ Minh H1